

Số: 09/2018/QĐST-VDS

An Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v TÌM KIẾM NGƯỜI VẮNG MẶT TẠI NƠI CƯ TRÚ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trịnh Thị Cẩm Linh

Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên họp: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST - VDS ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm số: 12/2018/QĐST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2018, gồm người tham gia tố tụng sau đây:.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị Kiều P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp Ngọc Hiền, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị Phan Thị Kiều P và anh Nguyễn Văn Toàn Nhỏ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Khánh Đông ngày 11/7/2012. Trong thời gian chung sống anh chị có 03 con chung tên Phan Văn P (sinh ngày 14/02/2009), Nguyễn Thị Kiều L (sinh ngày 12/3/2013) và Nguyễn Văn T (sinh ngày 30/7/2016), hiện nay tôi đang nuôi dưỡng cháu T, còn cháu P và Kiều L thì anh Toàn N dẫn đi theo anh cho đến nay. Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Toàn N xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh Toàn N có chung sống và có con riêng với người phụ nữ khác bên ngoài, nên vợ chồng thường xuyên cự cãi và xét thấy không thể chung sống với nhau được nữa. Do

đó, vào khoảng tháng 01/2016 anh Toàn N dẫn theo 02 cháu P và Kiều L bỏ địa phương đi biệt tích cho đến nay không trở về.

Qua thời gian vợ chồng chung sống thì không tạo lập được tài sản chung và cũng không phát sinh nợ chung.

Trong đơn yêu cầu và tại phiên họp ngày hôm nay, chị P yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Văn Toàn N, sinh năm 1988, nơi cư trú cuối cùng: Ấp Ngọc Hiền, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang mục đích là để chị làm thủ tục xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Toàn N.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu: Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp: Từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị Kiều P gửi đơn yêu cầu và Tòa án nhân dân huyện An Minh đã thụ lý việc dân sự về việc “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú ” là có căn cứ và đúng với quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Nguyễn Văn Toàn N, sinh năm 1988, địa chỉ cư trú cuối cùng: Ấp Ngọc Hiền, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã bỏ địa phương đi biệt tích từ đầu năm 2016 cho đến nay không có tin tức gì. Vì vậy, đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Kiều P về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Văn Toàn N theo quy định tại Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện An Minh nhận định:

[1] Chị Phan Thị Kiều P và anh Nguyễn Văn Toàn N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Khánh Đông

vào ngày 11/7/2012. Trong thời gian chung sống vợ chồng chị có 03 con chung tên Phan Văn P (sinh ngày 14/02/2009), Nguyễn Thị Kiều L (sinh ngày 12/3/2013) và Nguyễn Văn T (sinh ngày 30/7/2016), hiện nay chị P đang nuôi dưỡng cháu T, còn cháu P và Kiều L thì anh Toàn N dẫn đi theo anh cho đến nay. Vợ chồng không có tài sản chung và cũng không có nợ chung.

Trong quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Toàn N có người phụ nữ khác bên ngoài, nên vào khoảng tháng 01/2016 anh Toàn N dẫn theo 02 cháu P và Kiều Ly bỏ địa phương đi biệt tích cho đến nay không trở về.

[2] Nơi cư trú cuối cùng của anh Nguyễn Văn Toàn N là ấp Ngọc Hiền, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Anh Toàn N đã bỏ đi biệt tích từ tháng 01/2016 cho đến nay không trở về địa phương, mặc dù chị P đã cố gắng tìm kiếm và liên lạc với gia đình anh Toàn N nhưng không có tin tức gì. Hiện nay, chị P và chính quyền địa phương không rõ anh Toàn N đang ở đâu (theo biên bản xác minh ngày 18/10/2018 của Tòa án).

[3] Từ những căn cứ trên, thấy rằng anh Nguyễn Văn Toàn N đã bỏ địa phương đi biệt tích đã hơn 06 tháng liền. Vì vậy, xét yêu cầu của chị P và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với Nguyễn Văn Toàn N, sinh năm 1988 là có căn cứ nên cần chấp nhận và phù hợp theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 381 và Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với quan hệ con chung, tài sản và nợ chung của chị P và anh Toàn N thì chị P không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 362, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 381, Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Kiều P về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Văn Toàn N.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị Kiều P phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số

tiền tạm ứng lệ phí mà chị P đã nộp theo biên lai số 0008914 ngày 10/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Chị P đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Chị Phan Thị Kiều P có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- NTGTT: **Chị P.**
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trịnh Thị Cẩm Linh